TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 58/2024/HS-PT
Ngày 16/01/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Bà Nguyễn Phương Hạnh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa phúc thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 1390/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo Lê Quang Th, Nguyễn Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Lê Quang Th, sinh ngày 05/10/1986; nơi cư trú: thôn An Ph, xã Đại B, huyện An D1, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang Vượng và bà Nguyễn Thị Tám; có vợ là Vũ Thị Thu và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 26/HSST ngày 13/5/2011, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/7/2022, bị tạm giữ từ ngày 26/7/2022; tạm giam từ ngày 03/8/2022; có mặt.

2. Nguyễn Văn D, sinh ngày 06/9/2002; nơi cư trú: thôn Đông Nham 2, xã Quốc Tuấn, huyện An D1, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị L; chưa có vợ, con; nhân thân,

tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/7/2022, bị tạm giữ ngày 26/7/2022, tạm giam từ ngày 03/8/2022; có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Lê Quang Th do Tòa án chỉ định:* Luật sư Lê Công Kh - Công ty luật Nhật A, Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D do Tòa án chỉ định:* Luật sư Lê Hồng N - Văn phòng luật sư Lê H1, Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người bào chữa cho các bị cáo do gia đình các bị cáo mời:* Luật sư Lê Hồng H2 - Công ty luật TNHH MeKong Việt Nam, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Đỗ Thành Th1, Đỗ Duy Kh; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 45 phút ngày 25/7/2022, tại khu vực trước cửa nhà số 441 đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang Nguyễn Văn D đang điều khiển xe mô tô Honda Airblade BKS 16P3-0981 chở theo Lê Quang Th có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Thu trong túi quần phía trước bên phải Th đang mặc 01 túi nilon trong có 05 túi nilon kích thước mỗi gói khoảng 2x2cm trong đều chứa tinh thể màu trắng, ngoài ra, tạm giữ của D và Th 02 điện thoại di động.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn D và Lê Quang Th khai nhận số tinh thể màu trắng trên là ma túy loại Ketamine do Đỗ Thành Th1 và Đỗ Duy Kh giao cho D và Th đi bán cho khách để kiếm lời.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của cả 04 đối tượng tại nhà trọ số 03 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (do Th1 thuê) thu giữ tại trần nhà 01 hộp giấy bên trong có: 20 túi nilon kích thước mỗi gói 2,5x2,5cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng; 07 túi nilon màu đen, kích thước mỗi gói 7x8cm, trên mặt có dòng chữ Strawberry trong đựng chất bột màu trắng; 01 viên nén màu xanh một mặt logo LV. Ngoài ra, còn thu giữ 01 cân điện tử, 01 thìa kim loại, các vỏ túi nilon nhiều kích cỡ và 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Duy Kh.

Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt, giữ Đỗ Duy Kh, Đỗ Thành Th1 và thu giữ của Kh 01 túi xách trong có 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng gấp gọn trong chứa tinh thể màu trắng, số tiền 470.000 đồng và 01 điện thoại đi động; thu giữ của Đỗ Thành Th1 02 điện thoại di động.

Tại Kết luận giám định số 366/KL-KTHS(MT) ngày 29/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Số tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lê Quang Th và Nguyễn Văn D là ma túy loại Ketamine, có tổng khối lượng 4,51gam; số tinh thể màu trắng trong tờ tiền 5000 đồng thu giữ của Đỗ Duy Kh là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,47gam; số tinh thể màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của bốn đối tượng là ma túy loại Ketamine, có tổng khối lượng 19,26gam; số chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét là ma túy loại Methamphetamine và MDMA, có tổng khối lượng 33,23gam; 01 viên nén màu xanh thu giữ khi khám xét là ma túy loại MDMA, có khối lượng 0,32gam.

Quá trình điều tra đã xác định được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Đỗ Thành Th1, Đỗ Duy Kh, Nguyễn Văn D và Lê Quang Th như sau: Do không có công việc ổn định nên từ khoảng đầu tháng 7/2022, Th1 thuê nhà trọ tại số 03 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Th1 thường mua ma túy của một người tên Nguyệt với giá khoảng 800.000 đồng/01 gam Ketamine rồi chia nhỏ vào các túi nilon và bán cho khách với giá từ 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng/01 túi (mỗi túi khoảng 01gam ma túy loại Ketamine), thuốc lắc mua với giá 200.000 đồng/01 viên bán lại cho khách với giá 250.000 đồng/01 viên, ma túy tổng hợp dạng bột (còn được gọi là nước vui) mua với giá 1.500.000 đồng/01 túi và bán lại với giá 2.000.000 đồng/01 túi. Khách mua ma túy của Th1 trả tiền mặt hoặc chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của Th1, ngoài tiền ma túy thì Th1 còn thu của khách tiền công giao ma túy (tiền ship) tùy vào địa điểm và thời gian giao ma túy trong ngày. Nếu khách ở địa điểm xa thì Th1 gói kín ma túy và nhờ xe ôm hoặc taxi ở gần nhà trọ chuyển đến chỗ khách. Khoảng đầu tháng 7/2022, Th1 liên lạc và hỏi mua của Nguyệt khoảng 20gam ma túy Ketamine và 10 viên thuốc lắc với số tiền 18.000.000 đồng, sau đó Th1 cất giấu tại nhà trọ và bán được cho nhiều khách kiếm lời. Đến khoảng ngày 08/7/2022, Th1 bán hết số ma túy trên thì tiếp tục liên lạc với Nguyệt mua thêm 20gam ma túy loại Ketamine và 20 viên thuốc lắc với số tiền 20.000.000 đồng và cất giữ tại nhà trọ. Th1 tiếp tục bán ma túy được 2-3 ngày thì nảy sinh ý định rủ thêm các đối tượng khác về ở và bán ma túy cùng. Qua quan hệ xã hội, Th1 có quen biết Đỗ Duy Kh, Nguyễn Văn D và Lê Quang Th, vào khoảng các ngày 10/7/2022, ngày 15/7/2022 và ngày 22/7/2022 Th1 lần lượt rủ Kh, D, Th đến ở và tham gia mua bán ma túy cùng Th1, thống nhất nhiệm vụ: Th1 là người mua ma túy về để cả nhóm bán kiếm lời, khi gần hết ma túy thì Th1 sẽ chủ động mua thêm ma túy về và cất trên trần nhà trọ; Kh, D, Th có nhiệm vụ chia nhỏ ma túy Ketamine vào các túi nilon nhỏ (mỗi túi chứa khoảng 01gam Ketamine), cất giữ trên trần nhà trọ cùng ma túy nước vui, thuốc lắc và lấy ma túy đi bán cho khách theo sự chỉ đạo của Th1. Mỗi lần bán được ma túy, Th1 sẽ trả cho người đi giao 200.000 đồng tiền công. Ngoài ra những lúc Kh, D, Th bận thì Th1 sẽ chủ động tự đi bán ma túy cho khách. Kh, D, Th đồng ý và đã nhiều lần đi bán ma túy kiếm lời theo sự chỉ đạo của Th1. Đến

khoảng ngày 23-24/7/2022, Th1 liên lạc và mua thêm được của Nguyệt khoảng 10 viên thuốc lắc và 07 gói ma túy nước vui sau đó cất giữ trên trần nhà trọ, tuy Th1 không nói cụ thể cho Kh, D, Th biết việc mua thêm ma túy trên nhưng cả 3 đối tượng đều biết số ma túy trên là do Th1 mua thêm để cả nhóm bán kiếm lời. Cả nhóm tiếp tục bán ma túy cho nhiều khách đến ngày 25/7/2022 thì còn lại 01 viên thuốc lắc, 05 túi nilon kích thước 02x02cm chứa ma túy Ketamine và 07 gói ma túy nước vui.

Đến chiều ngày 25/7/2022, do biết ma túy cất giấu tại nơi ở sắp hết nên Th1 liên lạc với Nguyệt hỏi mua thêm khoảng 20gam ma túy loại Ketamine với giá 16.000.000 đồng và hẹn giao dịch tại nhà trọ của Th1, tuy nhiên Th1 chỉ trả trước số tiền 4.000.000 đồng, số tiền còn lại hẹn sẽ trả Nguyệt sau. Do Th1 bị ốm nên Kh đưa Th1 vào Bệnh viện Kiến An để khám, trước khi Kh ra về thì Th1 đưa cho Kh số tiền 4.000.000 đồng và bảo Kh đưa lại cho D trả tiền mua ma túy. Sau đó Th1 liên lạc với D và dặn D một lát nữa sẽ có Nguyệt cầm ma túy đến bán cho D, dặn D cầm tiền của Kh đưa để trả cho Nguyệt. Một lúc sau, Kh cầm số tiền 4.000.000 đồng về đưa cho D rồi quay lại Bệnh viện Kiến An. Lúc này, có một người phụ nữ đến trước cửa nhà, D hiểu người này là Nguyệt thì ra nhận ma túy rồi trả cho Nguyệt số tiền 4.000.000 đồng. D kiểm tra số ma túy Nguyệt đưa thì thấy bên trong là ma túy loại Ketamine, D cùng Th chia nhỏ số Ketamine vừa mua được vào 20 túi nilon kích thước khoảng 2,5x2,5cm rồi cất vào trong hộp giấy, giấu trên trần nhà cùng với số ma túy còn lại trước đó chưa bán hết gồm: 05 túi nilon kích thước 02x02cm trong chứa Ketamine; 07 gói ma túy nước vui và 01 viên thuốc lắc.

Đỗ Duy Kh sau khi đưa tiền cho D và quay lại Bệnh viện Kiến An gặp Th1 thì Th1 có đưa điện thoại của Th1 cho D để tiện liên lạc với khách hỏi mua ma túy. Khoảng 22 giờ 00 phút, Kh đang ở trong Bệnh viện Kiến An cùng Th1 thì có khách liên lạc đến máy điện thoại của Th1 hỏi mua 05 túi Ketamine và hẹn giao dịch ở khu vực đường Lê Duẩn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Kh đồng ý rồi liên lạc với D bảo D lấy 05 túi ma túy Ketamine mang đi bán cho khách. D đồng ý rồi lấy từ trên trần nhà ra 01 túi nilon trong có 05 túi nilon kích thước 02x02cm chứa Ketamine đưa cho Th và bảo Th "Kh bảo mang ma túy đi bán cho khách". Th đồng ý và cầm số ma túy D đưa cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade BKS 16P3-0981 chở D đi đến nơi hẹn. Khi D và Th đi đến khu vực trước cửa nhà số 441 đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

Đỗ Duy Kh, Nguyễn Văn D và Lê Quang Th còn khai: Từ khi đến ở cùng Th1 và tham gia mua bán ma túy, Kh, D, Th đã nhiều lần bán ma túy cho khách để kiếm lời theo sự chỉ đạo của Th1, tuy nhiên trong các lần đó, D và Th chỉ nhớ được cụ thể 01 lần vào ngày 23/7/2022, theo sự chỉ đạo của Th1, D và Th đã bán

cho một người nam giới 01 túi nilon chứa Ketamine với giá 1.200.000 đồng tại khu vực đường Lê Duẩn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Đỗ Duy Kh chỉ nhớ được 02 lần cụ thể là: ngày 12/7/2022, Th1 đã đưa cho Kh 01 túi Ketamine để Kh đi bán cho một nam giới tên Hiếu ở khu vực chung cư Hoàng Huy, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng với giá 1.200.000 đồng, đến khoảng 17 giờ 00 phút ngày 21/7/2022, Th1 đưa cho Kh 05 túi Ketamine để Kh đi bán cho khách tên D2 ở khu vực quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng với giá 6.000.000 đồng. Ngoài ra, đối với số ma túy Ketamine cất trong tờ tiền 5.000 đồng cơ quan Công an thu khi bắt giữ Đỗ Duy Kh, Kh khai nhận có nguồn gốc từ số ma túy Ketamine của Th1 cất giữ trên trần nhà trọ, Kh đổ ra một ít từ trước và cất vào tờ tiền 5.000 đồng để tiện sử dụng cho bản thân hoặc nếu có khách hỏi mua thì Kh sẽ bán kiếm lời. Cả Kh, D, Th đều biết và nhận thức được toàn bộ số ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang và số ma túy bị thu giữ trên trần nhà trọ đều là của Th1 mua, mục đích để cả nhóm cùng bán kiếm lời.

Đỗ Thành Th1 khai nhận phù hợp với Kh, D, Th về các lần mua bán ma túy trên, ngoài ra còn nhiều lần Th1 trực tiếp bán ma túy cho khách, trong đó Th1 nhớ được các lần cụ thể như sau:

Th1 đã 03 lần bán ma túy cho một người nam giới tên L ở khu vực quận Ba Đình, thành phố Hà Nội vào các ngày: ngày 04/7/2022 bán 02 viên thuốc lắc và 01 túi Ketamine với giá 3.600.000 đồng; ngày 09/7/2022 bán 01 viên thuốc lắc và 01 túi Ketamine với giá 3.000.000 đồng và ngày 12/7/2022 bán 02 viên thuốc lắc và 01gam Ketamine với giá 3.900.000 đồng.

Ngày 08/7/2022, Th1 đã bán cho một nam giới tên D ở khu vực đường Nguyễn Ngọc Vũ, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội một và nửa túi Ketamine và 04 viên thuốc lắc với tổng số tiền 6.200.000 đồng.

Ngày 05/7/2022, Th1 đã bán cho một nữ giới tên B1 tại khu vực chân cầu Niệm 02 túi Ketamine với giá 2.600.000 đồng.

Ngày 10/7/2022, Th1 đã bán cho một nam giới tên Tân tại khu vực chân cầu Niệm 02 túi Ketamine và 01 viên thuốc lắc với giá 1.900.000 đồng.

Khoảng ngày 11/7/2022, Th1 đã bán cho một nữ giới tên Lệ ở khu vực huyện An Lão, thành phố Hải Phòng 13 túi ketamine và 10 viên thuốc lắc với giá 14.200.000 đồng.

Ngày 13/7/2022, Th1 bán cho một nam giới tên S 05 túi Ketamine và 10 viên thuốc lắc tại khu vực quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng với giá 7.000.000 đồng.

Ngày 19/7/2022 Th1 bán cho một nam giới tên Tuấn 03 viên thuốc lắc tại khu vực đường Lạch Tray với giá 750.000 đồng.

Ngày 25/7/2022, Th1 đã bán cho một nam giới tên V tại khu vực gần Bệnh viện Việt Tiệp 05 túi Ketamine và 03 viên thuốc lắc với giá 5.600.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch các đối tượng đã mua trái phép ma túy của Th1, kết quả: đối tượng L là Nguyễn Sỹ L, sinh năm 1978, trú tại: 18b/75 Thành Bắc, Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; đối tượng D là Trần Tuấn D, sinh năm 2001, trú tại: TDP số 3, thị trấn Thắng, Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; đối tượng Tân là Nguyễn Đình T, sinh năm 1989, trú tại: 3H/193 Văn Cao, An Khê 2, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng; Xác minh số điện thoại đối tượng tên Lệ sử dụng, chủ đăng ký là Đỗ Hoài L1, sinh năm 1986, trú tại: Câu Hạ A, Quang Trung, An Lão, Hải Phòng, chủ tài khoản ngân hàng mà Lệ đã chuyển khoản tiền mua ma túy cho Th1 là Đỗ Thị A1, sinh năm 1989, trú tại: Quang Khải, Quang Hưng, An Lão, Hải Phòng; đối tượng Tuấn là Đoàn Văn T1, sinh năm 1995, trú tại: Nhân Trai, Đại Hà, Kiến Thụy, Hải Phòng. Tiến hành xác minh tại địa phương, các đối tượng trên đều vắng mặt tại nơi cư trú.

Đối với đối tượng S đã mua ma túy của Th1 ngày 13/7/2022 qua xác minh là Vũ Anh S, sinh năm 1991, trú tại: 899 Trường Chinh, Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng; đối tượng V qua xác minh là Nguyễn Đức V, sinh năm 1992, trú tại: số 259 Lê Duẩn, Bắc Sơn, Kiến An, Hải Phòng; đối tượng D2 là Nguyễn Văn D2, sinh năm 1972, trú tại: Tổ dân phố 15, Hưng Đạo, Dương Kinh, Hải Phòng. Cả ba đối tượng đều khai có việc mua ma túy của Th1 và đã sử dụng hết.

Đối tượng B1 qua xác minh là Phạm Thị B1, sinh năm 1981, trú tại: 19 Thiên Lôi, Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải Phòng. Tại Cơ quan điều tra, B1 khai không quen biết và không giao dịch mua bán ma túy với Th1.

Xác minh số điện thoại 0795209509 của đối tượng Ng theo lời khai của Th1 là người đã nhiều lần bán ma túy cho Th1, chủ thuê bao là Dương Thị Thanh M, sinh năm 1987, trú tại: 74/11 Tổ 42 cụm 7 Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng. Tại Cơ quan điều tra, M khai bản thân không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2023/HS-ST ngày 22/9/2023, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang Th 17 (mười bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang 25/7/2022.

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 17 (mười bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang 25/7/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Thành Th1, Đỗ Duy Kh; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 28/9/2023, bị cáo Lê Quang Th kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 02/10/2023, bị cáo Nguyễn Văn D kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Lê Quang Th, Nguyễn Văn D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp tiền phạt và tiền án phí sơ thẩm, hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội với vai trò giúp sức để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Quang Th, Nguyễn Văn D về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đồng thời đã xem xét áp dụng các tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, từ đó xử phạt mỗi bị cáo 17 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới: các bị cáo đều đã nộp số tiền phạt bổ sung và tiền án phí sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm, có xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho các bị cáo; đồng thời xét các bị cáo Th, D phạm tội với vai trò giúp sức, do bị rủ rê lôi kéo, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Th, D, đề nghị Hội đồng xét xử giảm cho mỗi bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù.

Người bào chữa cho các bị cáo nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo Th, D; tuy nhiên mức hình phạt đối với 2 bị cáo là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình biên lai thể hiện mỗi bị cáo đã nộp số tiền phạt 10 triệu đồng và tiền án phí sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực khai ra đối tượng khác giúp cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo; bị cáo Th có 3 con nhỏ hiện sống với mẹ bị cáo rất già yếu; bị cáo D tuổi đời còn quá trẻ, bố mẹ bị cáo ly hôn đã lâu, bị cáo sống với ông bà từ nhỏ, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo để giảm hình phạt cho các bị cáo Th, D mức án nhẹ hơn mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa phúc thẩm.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo Lê Quang Th, Nguyễn Văn D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò của các bị cáo trong vụ án và các tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt cho các bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kháng cáo của các bị cáo Lê Quang Th, Nguyễn Văn D trong hạn luật định, đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Quang Th, Nguyễn Văn D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm quy kết, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo Đỗ Thành Th1, Đỗ Duy Kh, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, có cơ sở kết luận: Từ đầu tháng 7/2022, Đỗ Thành Th1 có hành vi nhiều lần mua trái phép chất ma túy, trong đó xác định được Th1 đã mua 60gam ma túy loại Ketamine, 40 viên thuốc lắc và 07 gói ma túy tổng hợp dạng bột (nước vui) rồi bán cho nhiều khách để kiếm lời. Tính đến tối ngày 25/7/2022 Th1 đã bán được 35,76gam ma túy loại Ketamine, 39 viên thuốc lắc. Số ma túy còn lại gồm 01 viên thuốc lắc; 07 gói ma túy dạng tổng hợp dạng bột (nước vui) và 24,24gam ma túy loại Ketamine Th1 chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an phát hiện, thu giữ vật chứng (19,26gam ma túy loại Ketamine Th1 được cất giữ trên trần nhà trọ số 03 đường Lạch Tray; 4,51gam ma túy loại Ketamine thu khi bắt quả tang D, Th và 0,47gam ma túy loại Ketamine thu khi bắt giữ Kh). Đối với 39 viên thuốc lắc Th1 đã bán trước đó, Th1 khai gồm nhiều loại viên nén có hình dạng, màu sắc khác nhau, nên Cơ quan điều tra không xác định được những viên nén này có cùng thành phần chất ma túy và khối lượng như viên nén đã thu giữ tại nơi ở của Th1 hay không, do đó không có cơ sở để xác định thành phần chất ma túy và khối lượng các viên nén này.

Trong thời gian từ ngày 10/7/2022 đến ngày 25/7/2022, Đỗ Duy Kh, Nguyễn Văn D và Lê Quang Th đã có hành vi giúp sức cho Đỗ Thành Th1 nhiều lần bán trái phép chất ma túy, trong đó xác định được Kh, D, Th đã giúp sức cho Th1 trong việc mua bán tổng khối lượng ma túy gồm: 24,24gam ma túy loại Ketamine; 33,23gam ma túy loại Methamphetamine - MDMA và 0,32gam ma túy loại MDMA (toàn bộ số ma túy thu giữ khi khám xét nhà trọ số 03 đường Lạch Tray, số ma túy thu giữ khi bắt quả tang D, Th và số ma túy thu giữ khi bắt giữ Kh).

Ngoài ra ngày 23/7/2022, D và Th đã trực tiếp bán 01 túi Ketamine (khối lượng khoảng 01gam); ngày 12 và 21/7/2022 Kh đã trực tiếp bán 6 túi Ketamine (khối lượng khoảng 06gam). Như vậy Đỗ Duy Kh phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy gồm: 30,24gam ma túy loại Ketamine, 33,23gam ma túy loại Methamphetamine - MDMA và 0,32gam ma túy loại MDMA; Nguyễn Văn D và Lê Quang Th phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy gồm: 25,24gam ma túy loại Ketamine, 33,23gam ma túy loại Methamphetamine - MDMA và 0,32gam ma túy loại MDMA.

Do có hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố, xét xử các bị cáo Đỗ Thành Th1, Đỗ Duy Kh, Nguyễn Văn D, Lê Quang Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Đỗ Thành Th1, Đỗ Duy Kh không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo Lê Quang Th, Nguyễn Văn D, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục các bị cáo nói riêng đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo Lê Quang Th, Nguyễn Văn D đã giúp sức cho bị cáo Đỗ Thành Th1 nhiều lần mua và bán ma túy nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Quang Th có 01 tiền án chưa được xóa án nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Th, D thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó xử phạt bị cáo Lê Quang Th 17 năm tù, bị cáo Nguyễn Văn D 17 năm tù đều về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm các bị cáo Lê Quang Th, Nguyễn Văn D xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới: các bị cáo đều đã nộp số tiền phạt bổ sung và tiền án phí sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm, có xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo Th có 3 con nhỏ hiện sống với mẹ bị cáo đã già yếu, bị cáo D tuổi đời còn trẻ, bố mẹ bị cáo ly hôn đã lâu, bị cáo sống với ông bà từ nhỏ; đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp

dụng cho các bị cáo. Xét các bị cáo Th, D phạm tội với vai trò giúp sức, do bị rủ rê lôi kéo, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Th, D, giảm một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo đề nghị áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự cho các bị cáo Th, D là không có căn cứ bởi sau khi bị bắt, các bị cáo khai ra các đối tượng khác thể hiện sự thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi của mình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là phù hợp, đúng pháp luật. Do vậy không có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Các bị cáo Lê Quang Th, Nguyễn Văn D kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Quang Th, Nguyễn Văn D;

Sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đối với các bị cáo Lê Quang Th, Nguyễn Văn D, cụ thể như sau:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang Th 16 (mười sáu) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2022.

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 16 (mười sáu) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2022.

2. Ghi nhận:

- Bị cáo Lê Quang Th đã nộp số tiền phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và tiền án phí sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tại Biên lai số 0000121 ngày 16/01/2024 và Biên lai số 0000118 ngày 15/01/2024 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo Nguyễn Văn D đã nộp số tiền phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và tiền án phí sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tại Biên lai số 0000122 ngày 16/01/2024 và Biên lai số 0000119 ngày 15/01/2024 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

2. Về án phí: Các bị cáo Lê Quang Th, Nguyễn Văn D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Tp Hải Phòng;
- VKSND Tp Hải Phòng;
- Công an Tp Hải Phòng;
- Cục THADS Tp Hải Phòng;
- TTG - Công an Tp Hải Phòng;
- Các bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, PHCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Tự Học